TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 39/2026/HS-ST
Ngày: 10/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thục, bà Nguyễn Thị Phú.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc Bích - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Đào Văn T, sinh năm 1986; tên gọi khác: Không;

Hộ khẩu thường trú: tổ dân phố L, phường C, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Hồng T1, sinh năm 1959; con bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1958; có vợ là Nguyễn Thị T2, sinh năm 1998 và 04 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2024; gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không. Hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1991 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường C, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 21/10/2025, tại đường tỉnh lộ 290 thuộc tổ dân phố L, phường C, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Công an phường C, tỉnh Bắc Ninh tuần tra, phát hiện Đào Văn T, sinh năm 1986, trú tại: tổ dân phố L, phường C, tỉnh Bắc Ninh có hành vi tàng trữ trái phép súng hơi bắn chim.

Quá trình điều tra, đã xác định được hành vi phạm tội của Đào Văn T như sau:

Khoảng tháng 8/2024, T vào mạng xã hội Youtube tìm kiếm và để lại bình luận trên trang mạng có nội dung cần mua súng, đạn cùng số điện thoại của T. Đến khoảng đầu tháng 10/2024, có tài khoản Zalo nhắn tin đến tài khoản Zalo của T báo có loại súng, đạn mà T muốn mua, gửi hình ảnh súng cho T xem và báo giá là 5.000.000 đồng, kèm 100 viên đạn chì dùng cho loại súng này. T đồng ý mua và thống nhất giao súng, đạn tại địa chỉ gần nhà. Sau đó có một người đàn ông lạ mặt, đi xe mô tô không rõ biển kiểm soát, đeo khẩu trang, đội mũ bảo hiểm đến giao súng, đạn cho T. Sau khi kiểm tra đúng loại súng, đạn mà T đặt mua, T trả 5.000.000 đồng tiền mặt cho người đàn ông đó rồi mang khẩu súng, 100 viên đạn chì về nhà cất giấu tại gác xép nhà T.

Khoảng 20 giờ ngày 21/10/2025, T mang khẩu súng và 93 viên đạn chì đi bắn chim tại đường tỉnh lộ 290 thuộc tổ dân phố L, phường C, tỉnh Bắc Ninh thì bị tổ công tác Công an phường C, tỉnh Bắc Ninh tuần tra, kiểm tra, phát hiện và thu giữ.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong: 01 (một) đồ vật có hình dạng khẩu súng, trên thân có in chữ "V116611", tổng chiều dài 115cm, phần rộng nhất 13cm, báng gỗ dài 64cm, phần ống kim loại dài 53cm; 01 túi vải màu xanh dài 17 cm, rộng 13 cm, có quai đeo màu trắng, bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng, viền màu đỏ, một đầu có rãnh khóa nhựa chứa 93 vật hình nấm bằng kim loại.

Trong quá trình điều tra, T còn khai nhận: Đầu tháng 10/2024, sau 02 ngày mua súng, đạn Toán mang khẩu súng, đạn ra cánh đồng gần nhà bắn thử hết 07 viên đạn chì.

Ngày 29/10/2025, Phòng K Công an tỉnh B ban hành Kết luận giám định số 3100/KL- KTHS, kết luận:

- 01 khẩu súng, có chiều dài 115cm gửi giám định là súng nén hơi, thuộc vũ khí quân dụng.

- 93 vật kim loại, hình nấm gửi giám định là đạn chì, cỡ 4,5mm dùng cho súng nén hơi, thuộc vũ khí quân dụng, sử dụng để bắn được cho khẩu súng trên. (BL 33).

Ngày 31/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã chuyển hồ sơ vụ việc, tang vật đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 03/11/2025, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B triệu tập Đào Văn T đến làm việc. Quá trình làm việc T đầu thú và khai nhận, ngày 21/10/2025 T mang súng nén hơi, đạn chì đi bắn chim. (BL 17).

Ngày 20/11/2025, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B tiến hành xác định hiện trường là nơi Đào Văn T cất giấu khẩu súng và đạn chì tại gác xép nhà ở của T tại tổ dân phố L, phường C, tỉnh Bắc Ninh.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Đào Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 25/CT-VKSBN-P1 ngày 05/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Đào Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"* theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu và xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện liểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn T 15 – 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 – 36 tháng tính từ ngày tuyên án (10/02/2026). Giao bị cáo Đào Văn T cho Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Bị cáo phạm tội không có động cơ vụ lợi. Do vậy miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

+ **Về vật chứng:** Đối với 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen 01 khẩu súng báng gỗ, kim loại, có chiều dài 115cm, trên thân có in chữ "V116611", được niêm phong trong bao tải dứa, có chữ ký, dấu của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B và 01 túi vải màu xanh, có quai đeo màu trắng bên trong có: 83 viên kim loại, hình nấm được đựng trong 01 túi nilon màu trắng, có viền đỏ, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông, có chữ ký, dấu của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B hiện ở kho vật chứng thuộc Công an tỉnh B giao cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B xử lý theo quy định.

+ **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đào Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T đồng ý với nội dung bản luận tội, không có ý kiến tranh luận tội.

Bị cáo Đào Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai, bị cáo rất ăn năn hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ là đảm bảo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Về tội danh, hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Đào Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản khám xét, kết luận giám định, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng tháng 10/2024, thông qua mạng xã hội Youtube, Đào Văn T, sinh năm 1986, trú tại: tổ dân phố L, phường C, tỉnh Bắc Ninh đặt mua được 01 khẩu súng (dạng súng nén hơi) trên thân có in chữ "V116611", tổng chiều dài 115cm, phần rộng nhất 13cm, báng gỗ dài 64cm, phần ống kim loại dài 53cm và 93 viên đạn chì, hình nấm cỡ 4,5mm dùng cho súng nén hơi đều thuộc vũ khí quân dụng với giá 5.000.000 đồng và cất giấu tại gác xép nhà T. Khoảng 21 ngày 21/10/2025, T mang súng, đạn đi bắn chim tại đoạn đường tỉnh lộ 290 thuộc tổ dân phố L, phường C, tỉnh Bắc Ninh thì bị tổ công tác Công an phường C, tỉnh Bắc Ninh tuần tra, kiểm tra, phát hiện.

[4] Do đó hành vi của bị cáo Đào Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"* theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định của Nhà nước trong quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Mặc dù nhà nước, chính quyền địa phương thường xuyên tuyên truyền tuy nhiên bị cáo vẫn cố tình thực hiện là thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện xin đầu thú. Quá trình điều tra, bị cáo Đào Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Năm 2015, bị cáo được Đoàn thanh niên huyện L (cũ) tặng giấy khen; bố đẻ là ông Đào Hồng T1 được tặng bảng vàng truyền thống, xuất ngũ năm 1982, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9]Về mức hình phạt chính: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và ấn định thời gian thử thách theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình có 04 con nhỏ và bố mẹ già. Phạm tội không có động cơ vụ lợi. Do vậy cần áp dụng miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[11] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen 01 khẩu súng báng gỗ, kim loại, có chiều dài 115cm, trên thân có in chữ "V116611", được niêm phong trong bao tải dứa, có chữ ký, dấu của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B và 01 túi vải màu xanh, có quai đeo màu trắng bên trong có: 83 viên kim loại, hình nấm được đựng trong 01 túi nilon màu trắng, có viền đỏ, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông, có chữ ký, dấu của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B hiện ở kho vật chứng thuộc Công an tỉnh B giao cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B xử lý theo quy định.

[12] Những vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông bán súng, đạn cho T, do T khai không biết họ tên, tuổi, lai lịch, địa chỉ. Khi giao nhận súng, người bán bịt khẩu trang và bản thân T không nhớ Biển kiểm soát xe mô tô mà người đó điều khiển, nên không có căn cứ xác minh. Khi nào làm rõ thì xử lý đúng theo quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc điện thoại di động T sử dụng để liên lạc mua súng, đạn, do điện thoại bị hỏng, nên không thu giữ được điện thoại và không có căn cứ xác định tài khoản Zalo mà T đã liên lạc đặt mua súng, đạn để điều tra, xác minh.

- Căn cứ Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ có hiệu lực từ ngày 01/01/2025, xét hành vi T sử dụng súng bắn 07 viên đạn chì vào đầu tháng

10 năm 2024 không cấu thành tội phạm, đến nay thời hiệu xử lý hành chính đối với hành vi trên đã hết, nên Công an tỉnh B không xem xét xử lý.

[13]. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Đào Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[14]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn T 15 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"* nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án (10/02/2026). Giao bị cáo Đào Văn T cho ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 3 điều 92 luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật hình sự, Khoản 2,3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu: Đối với 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen 01 khẩu súng báng gỗ, kim loại, có chiều dài 115cm, trên thân có in chữ "V116611", được niêm phong trong bao tải dứa, có chữ ký, dấu của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B và 01 túi vải màu xanh, có quai đeo màu trắng bên trong có: 83 viên kim loại, hình nấm được đựng trong 01 túi nilon màu trắng, có viền đỏ, được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông, có chữ ký, dấu của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B hiện ở kho vật chứng thuộc Công an tỉnh B giao cho Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B xử lý theo quy định.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đào Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Toà phúc thẩm TANDTC tại Hà Nội;
-Viện phúc thẩm 1- Viện KSND tối cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ- CA tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam số 2 - CA tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử của TAND Tối cao;
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Hòa